SỐ 1005 — NĂM THỨ MƯỜI — MỖI SỐ 4 XU — 丙子年 十一月十八日 — NGÀY THỨ NĂM 31 DÉCEMBRE 1936

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ ba, thứ năm và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 63
Giây thép: TIENGDAN HUE

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE No 4818

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng xin thương lượng trước.

Một lần qua không trở lại, là tuổi thiếu niên.
(Đường-thi)

Mừng năm mới
Tiếng-Dân

NĂM 1937

Ngày tháng cứ đi, trái đất cứ xoay, ngày mai đây chúng ta lại dở tấm lịch mới, chứa một chồng ngày. Cái mới năm 1937, cũng như cái mới năm 1936, 1935 và vô số năm đã qua trước, tưởng không có gì lạ.

Tuy vậy, không nói cái thích cũng không thích theo công-lệ thiên-diễn, mà chỉ nói cái năm đối với người đời, nhân mỗi năm có cái trường-hiệp «năm mới dương lịch» cùng «năm mới âm lịch» đi so le nhau, mà chúng ta nhìn thấy cái sức mạnh của thời gian in sâu vào quan niệm người đời là dường nào!

Cái chứng rõ ràng, dương lịch ngày nay khắp cả thế giới đều thông dụng; ở xứ ta trên đường giao thiệp ghi chép chung cả các phương diện, dương lịch chiếm cả thế lực trên đường sống; ở các đô hội thành phố và các công thự lớn, gần như toàn phải dùng dương lịch như điều buộc, không thể thiếu được, dầu có ghi ngày tháng âm lịch cũng chỉ phụ thuộc theo vậy thôi. Ấy vậy mà nói về quan niệm chung của người Nam ta thì đối với năm mới dương lịch chưa có chút cảm tình gì bằng năm mới âm lịch. Không chỉ thôn quê, chính ở các thành phố lớn cũng thế.

Đồng là năm mới, cái mới dương lịch theo qui đạo trái đất xoay quanh mặt trời giáp một vòng; cái mới âm lịch, theo qui đạo mặt trăng xoay quanh trái đất giáp 12 vòng — có năm nhuần 13 vòng — đối với chúng ta, rõ không có ý nghĩa gì cả. Vậy mà đối với năm mới âm lịch, chúng ta phần đông có cảm tình nồng nàn hơn đối với dương lịch là vì lẽ gì? Với câu hỏi ấy, chúng tôi không đợi suy nghĩ mà xin trả lời ngay: tại cái sức thời gian.

Sức thời gian thế nào?

Thì chúng tôi theo âm lịch đã trên hai ngàn năm mà mới biết có dương lịch trên nửa thế kỷ — ở Trung-kỳ mới độ 30 năm — chớ sao?

Nói thế, không phải chúng tôi tôn sùng âm lịch đâu; chúng tôi vẫn nhận dương lịch là chiếm địa vị «thích» ở hiện thời và từ nay về sau. Chúng tôi cốt chỉ rõ tâm lý một dân tộc trải mấy ngàn năm chôn nhau cắt rún ở đất nầy, bao nhiêu dấu vết của tổ tiên ông bà đời nọ sang đời kia cùng lưu truyền nhau, có lắm điều in sâu vào cái não chung cả người xứ nầy do sức thời gian kia dầm thấm sâu xa; dầu thế lực bề ngoài có mạnh đến đâu cũng không sao một mai một chiều làm cho tiêu mất, mà quan niệm đối với cái năm mới âm lịch là tiêu biểu cho những quan niệm khác, dầu là nó đã không được thích.

Vậy chúng ta nên nhận rằng cái năm mới âm lịch là ngày kỷ niệm chung của dân tộc ta đối với dĩ vãng, còn năm mới dương lịch là cái ngày dục chúng ta tấn thủ về tương lai dặng theo gót dân tộc văn minh phú cường trên thế giới.

Một điều nên biết hơn nữa, đồng là sức mạnh của thời gian mà cái sức thời gian ở đời tàu bay, điển nói nầy, càng mạnh gấp trăm gấp ngàn sức thời gian về đời ghe chèo, ngựa trạm ngày xưa.

Thời gian tới, chúng ta lại quay bánh xe trở lui sao? Từ cá nhân đến các đoàn thể, bất kỳ giai cấp nào, chúng ta đều phải gắng tới!

TIẾNG-DÂN

VIÊN LÃNH SỰ TÀU Ở SAIGON BỊ TÁT TAI

Ngày 20 Décembre, có một bữa tiệc người Tàu đãi tại tửu quán Trại-quỳnh-Lâm (Saigon), có mời viên lãnh sự Trầm-cần-Y dự.

Giữa bữa tiệc, có người Hoa-kiều bận Âu phục đứng lên chất vấn họ Trầm về chuyện 3 người Hoa-kiều bị trục xuất sao khi biểu tình vây tòa lãnh sự cách trên 1 tháng.

Thế rồi người kia nhảy tại cho viên lãnh sự một tát tai; đoạn, bỏ chạy. Bữa tiệc nổi lên náo nhiệt. Cho tìm người kia thì không thấy đâu nữa.

Chủ tửu lâu quay máy điện thoại báo sở cảnh sát. Có viên cò và mấy người lính cảnh sát tới; khi hỏi tới viên lãnh sự, thì viên nầy nổi xung, cho viên cò một tát, nói rằng cảnh sát để làm gì lại không bảo toàn một viên lãnh sự ngoại quốc như Trầm. Không phê bình!

CHUYỆN ĐỜI

Dân nghèo chúng tôi không nhận cái ơn ấy

(Lời nói thiệt của hạng dân nghèo)

«Ở xã hội nhiều giai cấp như xã hội Việt nam ta, đã không có gia tư để đeo đuổi việc học lãnh được bằng nọ bằng kia lại không có thế thần và tiền bạc để chạy mua được chức phẩm trước vai người, đeo cái thẻ bài lòn lòng trước ngực; thứ nữa không có tài nói năng vận động làm được quan nghị cùng hội đồng hàng tỉnh và dân biểu. Mà vô phúc đứng vào hàng dân trắng, đã rất lắm rồi; khốn rồi, còn mang thêm cái lạch ăng-lê-cơ, thôi thì còn ai đếm xỉa gì đến! Đó là chưa nói cái ơn mưa móc của nhà vua cùng ơn khoan hồng của chánh sách Bảo hộ, nhiều khi những hạng giai cấp trên được hưởng mà mấy khi lọt vàng lọt sẩy xuống đến hạng dân nghèo dưới đất cát nầy!

«Ờ, thì ở chỗ thấp lừa các cái xấu cũng trôi xuống, kiếp dân nghèo vẫn an phận dân nghèo, nào chúng tôi có dám phiền đến ai đem chúng tôi ra làm trò phô đâu!

«Ấy thế mà gần mấy năm nay, bất kỳ giai cấp nào, bất kỳ làm việc gì cũng kéo cái tên «dân nghèo» ra làm đồ tốt miệng;

«a) Ông thầy ra tranh cử dân biểu, phô cái chương trình cho ban cử tri: chánh kiến của tôi và mục đích ra ứng cử lần nầy là cốt binh vực quyền lợi cho anh em dân nghèo!

«b) Nhà văn sĩ nọ viết tiểu thuyết, cũng nhà tai mắt kia xin phép ra tờ báo, người đóng vai chủ động trong bản tiểu thuyết vẫn là dân nghèo, mà lời phi lộ ở đầu tờ báo cũng là cái tôn chỉ ủng hộ bình dân, phản đối những chế độ áp chế dân nghèo!

«Rồi ra đến bài diễn văn ăn tiệc, đọc trước khi nâng sâm banh, chan chan là chuyện thương xót cho [?] dân nghèo!

«Đi cổ động một nầy hội khác, làm cho người ta bỏ tiền tài ra để xây cho tưởng cũng phô là cứu giúp dân nghèo!

«Thế là dân nghèo chịu «tiếng» mà cái «miếng» về ai «xơi» đâu cả. như thế mà bảo hạng dân nghèo chúng tôi cảm ơn, thật rõ oan quá!

«Vậy bọn dân nghèo chúng tôi xin nói thiệt với các ngài: Các ngài cứ lo việc ích cho các ngài và vợ con các ngài, cho có nhà lầu, có xe điển, có đủ mặt nầy mặt nọ để rước cái tiếng «nhân vật văn minh» đã, không dám phiền đến các ngài phải đem dân nghèo chúng tôi ra mà rao. Các ngài rao bao nhiêu mà cái tai của chúng tôi đã mỏ hôi nước mắt làm được đồng nào cứ thấy nó rút ra mãi, thành ra chúng tôi chán cho tiếng rao ấy lắm!»

Trên là lời nói ngay thiệt của bọn dân nghèo mà Chuồng-mai tôi thường nghe, xin công bố cho công chúng biết dân nghèo ngày nay của cái ơn đâu ít mà thực có, hơn là cái ơn nhiều mà chỉ nói suông.

Chuồng-Mai

VĂN VĂN

Năm 1937

Vũ trụ như bộ máy,
Trục đất cứ vòng chạy.
Chạy mãi ngày đêm không hồi ngừng,
Ngày mai đã thấy năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy!
Trên lịch một chữ thay,
Kéo dài ba trăm sáu mươi lăm ngày.
Trong lớp số ngày chồng chất đó,
Lắm kẻ tiêu mòn trong giấc say.
Thời gian cứ dời mới,
Ngày tháng vô tình chẳng thèm đợi.
Kia thanh niên, tới! tới! tới!

X. V.

BA MỎ THÉP (MANGANÈSE) ĐỒNG KHAI MỘT LẦN

Ở Nghệ-Tịnh có tiếng nghèo vì nhiều rừng núi. Nhưng ở rừng núi thì lại lâm sản ít nơi bì kịp. Độ năm ngoái TIẾNG-DÂN đã đăng tin người Nhật ký giao kèo mua cái mỏ thép ở chợ Tràng, thuộc phủ Hưng nguyên, thì hiện nay lại có 2 nhà tư bản ta và một người Tây dương chủ trương khai ba cái mỏ ở Nghệ-Tịnh: một cái ở tổng Nam kim, một cái ở tổng Lâm-thịnh (huyện Nam-đàn), và một cái ở về huyện Nghi-xuân, tỉnh Hà-tịnh.

Chưa rõ khoáng sản tốt xấu thế nào.

P. V.

CUỘC CHÍNH-BIẾN Ở TRUNG-HOA

Những việc hành động về quân sự

Thượng-hải, 23-12 — Những đội quân thảo phạt của Chánh phủ Nam-kinh đã chiếm được Hoa huyện, cách Tây an phủ 75 cây số, đang tiến mau đến mạn Tây an phủ. Trong khi ấy, những máy bay trinh sát của binh gia Nam kinh báo tin rằng: Quân khởi nghịch đang tụ họp trong các vùng chung quanh Lâm đồng và Tây an phủ. Một tin khác từ Ninh hạ gởi đến rằng: Bốn sư đoàn quân Trương học Lương trước đóng tại Cố nguyên và Thanh dương, ở phía Đông tỉnh Cam túc, nay kéo sang mạn Đông. Lại có tin rằng: Những đội quân khởi nghịch dưới quyền tướng Vu học Trung là bộ tướng thân tín nhất của Trương học Lương đã phá phách nhiều công sở tại Lan châu (thủ phủ tỉnh Cam túc) hôm 23 Décembre, và đã giết chết nhiều quan chức không chịu theo cuộc khởi nghịch.

Vì hiềm riêng chăng?

Bắc-bình, 23-12 — Các nhà quan sát Trung hoa tưởng như đã bỏ nhẹ cái ý nghĩa chánh trị trong cuộc chánh biến nầy, mà cho là nguyên nhân là vì sự hiềm riêng giữa Trương học Lương và Tưởng giới Thạch.

Diêm tích Sơn chủ tịch tỉnh Sơn tây đương làm tay điều hòa Nam kinh và Trương học Lương. Chủ tịch các tỉnh Hoa bắc phải đại biểu qua lại với nhau để xét tình hình.

Người ngoại quốc giúp tiền cho Trương

Thượng-hải, 24-12 — Báo Thu, đăng tin rằng theo người ngoại đồn, thì hôm 16-12, có một bọn người ở Trung Á tới đến Tây an, giúp quân Trương lập chánh phủ độc tâm quốc tế. Nghe nói đồng thời có mang nhiều tiền đến giúp cho Trương học Lương.

Bọn nầy có cả 7 người Nga nữa.

Tướng lĩnh miền Đông bắc khăng khăng xin đánh Nhật

Thượng-hải, 24-12 — Theo tin báo Mỹ thì hiện nay Trương và Tưởng chỉ tranh luận nhau về chánh sách đối phó với nước ngoài.

Các tướng lĩnh miền Đông bắc muốn ép Tưởng theo nhận điều yêu cầu đánh Nhật đừng để trì hoãn. Họ nói trong thời kỳ lĩnh thổ của Tàu bị người ngoài xâm lấn, Trung ương không nên dùng binh đánh người bản quốc, tàng sức là quân cọng sản nữa, Trung ương cũng nên thỏa hiệp với họ: nếu Tưởng đánh Nhật thì quân sĩ miền Đông bắc xin ủng hộ Tưởng làm lịnh tụ.

Đã tìm ra cách tình êm

Thượng-hải, 24-12 — Theo thông tấn Reuter, thì đã tìm ra cách tình êm cuộc chính biến ở Tây an phủ.

Trương học Lương nhờ Diêm tích Sơn bảo hộ và giao quyền chỉ huy các quân đội của mình cho Diêm.

Tưởng giới Thạch đã được tha.

Tưởng giới Thạch đã được tha

Thượng-hải, 25-12 — Tưởng giới Thạch được tha, đã cùng vợ và anh vợ là Tống tử Văn đến Hiyang; ngày mai sẽ về Nam kinh.

Có tin chính thức rằng Tưởng đã ra lịnh bảo đình chiến và rút quân Nam kinh ở Thiểm tây về.

Bắc-kinh, 25-12 — Có lẽ Trương học Lương chịu xuất dương.

NHÂN VIỆC VUA EDOUARD VIII THỐI-VỊ

Cái hiệu-lực vô-thượng của hiến-pháp ở nước văn-minh

Gần mấy lúc nay, dư luận thế-giới cho đến các báo Tây Nam ở xứ ta rất xôn xao, về cái tin vua nước Anh Edouard VIII, vì sự kiết hôn mà thối vị. Nay vua Edouard VIII đã thối vị rồi, nước Anh đã có đức hoàng-đế mới George VI, toàn quốc trong ngoài vẫn thái-bình.

Một cuộc thay đổi cái «người» ngồi trên ngai vàng kia, ở nước theo chế độ quân chủ, ai cũng nhận là một việc quan trọng to tát, có ảnh hưởng đến quốc vận nhân tâm nầy nọ, mà ở nước Anh, cái nước văn minh cường thạnh có thuộc địa khắp cả trên mặt địa cầu, lại yêm điềm lặng lẽ, cứ vững yên như bàn thạch, không có chút gì là lay động... Chuyện bên trời Tây vẫn không dính dáng gì đến chúng ta, song rõ là một cái «gương» cũng cho chúng ta một bài học.

Tôi muốn nói: *Bài học về hiến pháp, cái hiến pháp có quyền lực vô thượng, buộc cả vua và thần dân nhất định phải tuân theo mà không được làm sai một mảy nào.*

Vậy, chúng ta thử xét cái «tại» vua Anh thối vị:

Vì sao vua Edouard VIII thối vị?

— Vì vua muốn và định kiết hôn với một người đàn bà Mỹ, không phải giòng giống quí-tộc.

— Muốn thì được, vua định kiết hôn với người đàn bà Mỹ thì kiết hôn, sao lại phải thối vị?

— Vì hiến pháp nước Anh có điều buộc vua không được cưới người đàn bà nước ngoài, không phải giòng giống quí tộc làm hoàng hậu.

— Hiến pháp dầu có điều ngăn cấm ấy mà vua cứ làm trái hiến pháp, cưới người yêu của mình rồi phong làm hoàng hậu ngay, lại không được sao?

— Không được, là vì thần dân cả nước Anh và các thuộc quốc đều khởi lên phản đối kia.

— Ở xứ văn minh, người thường được kiết hôn tự do, huống là vị vua, việc gì lại phản đối?

— Phản đối, vì trái với hiến pháp tức là phạm tội «vi hiến», dân là vua cũng vậy, vì thần dân nước Anh tôn trọng hiến pháp hơn vua.

— Vậy vua Edouard VIII không biết tôn trọng hiến pháp sao?

— Chính vua Edouard VIII cũng biết trọng hiến pháp, nên đứng trước cái trường hiệp khó xử: Giữ ngôi vua thì không được kiết hôn theo ý

(Xem tiếp qua trang 4 cột 1)

TRẢ LỜI CHUNG

Về câu chuyện cụ Sào-Nam với Tôn-giáo

Tháng trước đây có người trong Giáo đồ mời cụ Sào-nam vào chơi nhà trường Cứu-thế. Sau đó cụ có viết một bài, tỏ lời khen tôn chỉ đức Giáo chủ cứu thế mà tờ báo nọ đã đăng (đăng lược, không y nguyên văn cụ).

Cái lối viết bài của cụ mà lần nay các báo đã đăng, vẫn là việc ứng thù vậy. Song nhân thế có tiếng truyền nhau rằng cụ Sào gần đây theo Giáo, nhiều người viết thơ lại Bản báo hỏi thăm (không nói khen hay chê, chỉ nghe mà hỏi).

Vậy Bản-báo thể theo ý cụ, xin trả lời chung:

Đối với tôn chỉ các Giáo, như: «Chúng sinh bình đẳng», và «Kiêm ái chúng sinh», chuyên một mục đích xả thân cứu thế, như đạo Gia, đạo Phật, khi nào cụ cũng tôn kính qui chuộng. Chính hồi cụ Đông độ đã có bạn giáo đồ đồng chí kia.

Vậy cụ đối với tôn giáo, vẫn tôn kính cái giáo lý hiệp với nhân đạo đó, chớ không phải là mê tín đem hương hoa cầu nguyện, hay là tin cái thuyết «xuất thế» như ai đã tưởng.

TIẾNG-DÂN

BÁO NGHỈ 1 KỲ

Nhịp đầu năm Tây, báo nghỉ một kỳ, số 1006 đến ngày 8 Janvier mới ra.

Cùng bạn độc giả

Đã hết năm 1936, xin nhắc các ngài nhớ kỳ hạn mà gởi trả tiền báo cho bản quán để tiện việc sổ sách cuối năm.

Đã mấy tháng nay, bản báo nhận được rất nhiều tin và bài ở các nơi gởi đến, rất cảm tấm lòng sốt sắn của các ngài đối với TIẾNG-DÂN, mong các ngài nghĩ đến sự sống khó nhọc của tờ báo.

TIẾNG-DÂN

CẢI-CHÁNH

Trong số 1.004 ra ngày 29-12:

1) Trang nhất bài xã thuyết «MỐI HẠI CHO NÔNG DÂN NHÀ QUÊ VỀ VIỆC RUỘNG ĐẤT BỊ QUYỀN CANH», cột 2, giòng thứ 2, xin đọc: «gởi trâu cho ai».

2) Trang nhì, bài «THANH NIÊN VỚI GIA ĐÌNH» cột nhất, giòng chót, xin đọc: «...nếu không định trước...»

Mẹ kêu oan cho con đang bị giam

Tên tôi là Đường-thị-Nhân ở làng Phúc-Âm, tổng Chu-lễ, huyện Hương-khê, tỉnh Hà-tịnh, đem sự tình thống khổ, mong chính phủ xét:

Nguyên con tôi tên là Mai-Giám, tức Minh, bị can án trong nhịp lộn xộn năm 1933, tới nay mà chưa được hưởng ơn ân xá như những tội chính trị khác. Một điều oan là vì hiềm thù riêng mà mấy người đồng mưu khai va cho con tôi, khi lấy cung thì không cho khai, chỉ viết tờ khai sẵn rồi bắt con tôi ký tên vào, không ký thì lại bị đánh, nên ký liều.

Nay chính phủ đem chính sách khoan hồng ban bố, đã ân xá không biết bao nhiêu chính trị phạm, mà con tôi xấu số, chưa được hưởng ơn mưa móc đó.

Mong chính phủ liếc mắt qua cái cảnh nghèo nàn khổ sở bơ vơ của mẹ con chúng tôi mà tha cho con tôi, đặng mẹ con được thấy nhau, cảm ơn vô cùng.

ĐƯỜNG-THỊ-NHÂN ký

https://tieulun.hopto.org

Một chánh sách nguy hiểm của Nhật ở Tàu

Khuyên khích dân Tàu hút a-phiện

Để lấy nước người, những tiếng «nhân đạo» «bác ái» của một đế quốc thối ra, chỉ là những tiếng ru ngủ.

Xem người Nhật xảo mòn nước Tàu, thế mà bao giờ cũng nói vì thế nầy, vì thế khác, họ nói ngoài miệng như vậy, mà bao giờ họ cũng quyết làm cho dân Tàu diệt vong họ mới tóm quét được của cải, mới đầy cái túi tham của họ.

Ta xem chuyện khuyến khích người Tàu hút a-phiện dưới nầy, đáng ghê gớm là thế nào!

Theo lời cô Muriel Lestler đã phát bố tại Nội-Ngoa (nơi hội Quốc-liên) những điều cô được thấy ở Bắc-bình:

Chính mắt cô thấy, tại Đại-học-đường Yen-ching, nơi cửa ngõ, người Nhật có bày ra một cửa hàng buôn thuốc phiện và các dược chất khác để cho học sinh hút thả cửa.

Cô ấy lại có tới một thành phố ở miền Hoa-bắc, được nghe một viên cố đạo thuật rằng, tại đấy đã lâu, người Tàu bỏ thuốc phiện rồi, thế mà người Nhật gần đây đặt ra 157 tiệm hút, bán thuốc tự do. Lính cảnh sát Tàu không có cách gì ngăn lại.

Cô lại thấy rõ ràng người Nhật cũng bán thuốc phiện cho bọn bé con Tàu nữa kìa; bọn bé con nầy mua thuốc được dễ dàng lắm: với 7 centimes cũng có thể mua được một dúm thuốc rất nguy hiểm.

Đến lúc xuống miền Nam, tới Phúc-kiến, lại thấy có 376 tòa nhà của người Nhật, trước cửa đề tấm bảng to: «Tại đây thuốc phiện tốt». Người Tàu cho lính cảnh sát gác mấy nhà ấy, những người Nhật chống lại, cho người nhà có đủ khí giới ra đứng trước cửa, cứ việc bán thuốc và giữ cho bạn hàng được an toàn mua hàng về đến nhà khỏi cảnh sát Tàu bó buộc điều gì cả.

Ngoài ra, trên các chiếc xe đò, người Nhật lại đem bán thứ thuốc viên trắng cho dân Tàu nữa.

Những chuyện như vậy, người ngoại quốc có làm gì biết được; còn mấy viên cố đạo, dầu thấy, nhưng không giám hở môi, vì sợ họ đuổi đi thì khốn.

Có phải người kiểm lâm chăng?

Hồi 12 giờ trưa 18-12-36, có một người độ trên 30 tuổi, bận áo bành tô trắng cũ, đội mũ trắng, đi guốc, tới nhà tên thợ mộc Tư Hợi (dân Phú Trinh-phường, tỉnh thành Phan Thiết lên ở đậu nhà phó Thích, là anh vợ ở làng Kim Ngọc, phủ Hàm Thuận), xưng là đội Kiểm lâm, lục soát trong nhà có hai khúc gỗ dáng hương (bề vuông mỗi mặt 5 tấc mộc, dài 5 thước mộc) lấy sổ tay ra biên 2 khúc cây và biên tên họ Hợi, nói giao cho làng... Hợi lạy xin chịu tiền trà rượu, thầy đòi 10$, Hợi chạy lo có 5$, còn 5$ xin kỳ 1 tuần lễ, thầy chịu, có viết 1 cái giấy và ký tên. Giấy viết bằng viết chì:

«Ả là anh bơ cò, Monsieur Sergent Phước, facpasrième ở Phan-thiết, nhà thầy đội Phước, là đội Lành (ký tên Đương)».

Đưa giấy cho tên Hợi rồi lấy 5$ ra đi; kế đó tới nhà tên Chính, (Chính thợ mộc cách xa nhà Hợi, chừng 50m.) cũng xưng đội Kiểm lâm rồi lục soát không có cây chi, chỉ có một mớ dăm bào cây dáng hương, thầy nói dăm cây trắc, rồi đòi bắt Chính giải. Chính lạy dạ lo 5$; rồi thầy nói: «tôi thương tha anh, anh phải đốt dăm bào ấy», nói rồi ra đi (thầy đội nầy nói tiếng Quảng).

Xem thầy viết tờ giấy trên và chữ «facpasrième» không trúng chữ gì cả, có lẽ người học lom lem. Vậy có phải là quả đội kiểm lâm không? bạn ấy có đem về sở kiểm lâm không? khó hiểu!

Dân Đen

Mới đây các báo ở Bắc Kinh đăng tin rằng nhà chuyên trách ở đó có đặt các thợ hòm làm 2000 cái hòm để đến 1 Janvier 1937 nầy liệm 2000 người sẽ bị xử tử vì họ không thể chữa được a phiến, chỉ có cách giết đi là hết nghiền thôi. Cái chính sách trừ a phiến của Tưởng Giới Thạch gắt thế mà có lại với người Nhật đâu!

Xem như trên, đủ ghê cho chính sách của người Nhật. Dân Tàu muốn sống còn, có cách nào đối phó chăng? Tình cảnh như vậy mà dân Tàu không lo đoàn kết, không lo tự lập thì cũng hết phương!

Tương-Lân thuật

Việt-Nam ta phải chăng là một xứ chứa các giống mê tín?

Hiện đời khoa học thạnh hành, ở các xứ văn minh, các giống mê tín gần như tuyệt nọc, duy chỉ có nước Trung-hoa là nước thổ sản mê tín, nào phù phép, đồng bóng, phong thủy, tướng, số, bói khoa, nhương cúng v. v. truyền sang đất Cồ-việt ta, đều do ông Thầy-Tổ Trung hoa gây ra; mà gần đây có cuộc «Tân sanh hoạt vận động» thì họ đã hạ lệnh cấm tuyệt, bao nhiêu những thầy tướng thầy số, thầy bói, thầy phù thủy, mượn nghề «nói họa phước» phỉnh người làm sanh nhai, không chỗ dung nữa phải thất nghiệp!

Vì thất nghiệp thì xoay sang nghề khác để làm ăn, đời «sống khó» và gặp nạn khủng hoảng nầy, nhiều nghề cũng mang cái số phận ế ẩm xua đuổi đó, nào chỉ món hàng mê tín.

Nhưng bọn ấy có chịu đổi nghề đâu, chẳng lại tràn sang xứ Việt-nam ta gieo giống mê tín ấy để kiếm ăn, vì chúng biết thổ-nghi xứ ta là thích hiệp kia mà.

Tháng trước đây báo Công-luận Trung-hoa có bài đầu đề: «nhà tinh tướng sang Việt-nam» đại lược nói: (dịch)

Ở Quảng-đông từ có cuộc sanh hoạt vận động tân hành, xã hội nảy ra một chiều biến hóa khác thường, nhứt là các nhà chuyên nghề coi sao xem tướng v. v. làm sanh nhai, nay không có chỗ dung. Bọn ấy rủ nhau sang Việt-nam khá nhiều:

Đường Thủy-binh (Rue des Marins) là nơi Trung-tâm-điểm thương mãi ở Chợ-lớn, giá phố rất cao, thuở nay các nhà «số tướng» không người nào giám thuê phố ở đường ấy. Vậy mà nay thấy những tấm bảng to tướng nào «Tả bút cần», «tả bút cảnh», «Hộ thế nữ sĩ v. v. con đường thương nghiệp lâu nay bỗng đổi thành xóm làng các nhà tinh tướng. Mà nghề buôn thứ hàng mê tín ấy lại đắt, tra số thu trong một ngày kẻ nhiều trên 20$, 30$, mà kẻ ít cũng 5$, 3$. So với các nghề buôn khác làm khó nhọc mà không thể đứng vững, thì cái nghề coi tướng số nầy không cần vốn mà xoay lợi rất khỏe...»

Xứ Việt Nam ta vì giống «mê-tín» của người Trung-hoa gieo sang đã vài ngàn năm đến nay còn thạnh hành, thầy bói, thầy tướng cùng số, địa, đồng bóng, trong xứ đã đi đụng đầu nhau, mà nay bọn tinh tướng Tàu còn sang buôn nghề không vốn ấy nữa. Rõ là đất Việt-nam là xứ thổ nghi rất thích hiệp với giống mê tín!

.X thuật

Tiểu sử Quảng-Điền, thủ tướng Nhật-bản hiện thời

(Xuất thân thợ đá, sùng bái triết học Vương-dương-Minh)

Cuộc đảo chánh Nhật-bản ngày 26-2-36, tình hình nước Nhật nguy ngập, chính giới khó khăn là dường nào! Nếu không phải tay anh hùng lỗi lạc có thủ đoạn hoạt bát và lịch duyệt lão luyện, dễ dễ đâu đương đầu gánh cái trách nhiệm nặng nề rắc rối mà thu xếp cho ổn thoả được! Vậy mà Quảng-điền vỗ ngực ra gánh cái chức thủ tướng, tổ chức nội các mới, công cuộc tấp hành một mực thuận tiện, cái tay phò nguy bát loạn, tưởng trên đời thật rất hiếm.

Việc Trương-học-Lương khởi nghịch ở Trung-hoa làm cho nội các Quảng-điền có mòi rung rinh, các báo Nhật nổi lên công kích chánh sách ngoại giao của nội các Quảng-điền liên Đức, làm cho thời cuộc khó khăn. Nhân việc nầy xin thuật tiểu sử của ông ta cho độc giả cùng xem.

Xuất thân con nhà thợ đá

Mussolini con nhà thợ rèn, Hitler con nhà nghèo. Hai nhà anh hùng biện (cầm chánh quyền nước Ý nước Đức, danh tiếng lừng lẫy trên thế giới, xuất thân từ nhà bần vi. Quảng Điền thủ tướng Nhật, cũng là một tên con nhà thợ đá, rõ là anh hùng hào kiệt, không quan hệ gì đến giai cấp và nòi giống.

Ở Nhật-bản, quan niệm giai cấp lưu truyền rất nghiêm nhặt, như làm đại thần thì phải trên 60 tuổi v. v., hiện nay con nhà bình dân làm thủ tướng lại mới có 59 tuổi, như Quảng Điền, rõ là phá cách, người Nhật cho là «thanh niên nội các».

Quảng Điền lúc nhỏ tên là Trương Thái Lang ở xóm thợ rèn Phước Cương, cha ông là Quảng Điền Đức Bình, cùng người anh Đức Hữu Vệ Môn, hiện nay mở một tiệm bán đồ đá, và chạm chữ bia, làm chân đèn, các đồ đá v. v.

Gia đình người Nhật có cái đặc sắc là cái dây quan hệ giữa cha con, không giống với nước Tàu và nước Nam ta. Ở Tàu hay ta, con làm quan to thì cha không cần làm gì hết, cứ ngồi không ăn lộc con mà được hàm phong nữa (tức là được phong phẩm tước) trước kia Đức Bình (cha Quảng Điền) vì nhà nghèo vào làm thuê trong tiệm đồ đá ở Quảng Điền, mới đổi họ là Quảng Điền, chớ nguyên giòng họ Lâm, bà con đã trụy lạc nhiều.

Quảng-điền lúc tuổi nhỏ

Quảng Điền lúc tuổi nhỏ vào nhà tiểu học ở Phúc Cương học, nhà nghèo đến tiền học phí cũng không đủ, mỗi khi đi học về thì giúp ông cha khiêng chở đồ đá, bận đồ thợ đá đi đòi tiền, đến tết mồng năm, vào trong thôn quê bán cỏ, bán lá tre, rao từng nhà (tục Nhật bản ngày mồng năm nhà nào cũng dùng cỏ lan lá tre nấu nước tắm); đương thời ấy, ở Phúc Cương có tổ chức một đảng gọi là «Huyền-dương-xã», là một chánh đảng biến tướng, Nguyệt-thành-công-thái Lang làm đầu. Lúc Quảng Điền tốt nghiệp trường tiểu học, vừa lúc ngoại giao thất bại. Thượng thơ ngoại giao Đại-ôi bị người ta ám sát bắn bị thương nơi chưn mặt, hung thủ là một người hội viên của Huyền-dương xã, tên là Ô-hằng-hy. Quảng điền mà có bước đầu bay nhảy là nhờ mối quan hệ vào xã Huyền dương đấy.

S. B. T. thuật

(Còn nữa)

MỘT HỘP THIẾT
THUỐC HƯỜN
VALDA
Dùng trúng lý, ngậm phải lúc
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau dóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHỮNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xâm, vân, vân
MÀ NHỨT LÀ PHẢI
ĐÒI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
-VALDA-
bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
-VALDA-
mới thiệt phải

Chuyện ở lao BANMÊTHUỘT

Cuộc yêu cầu của tù chính trị giam tại Lao bảo vừa kết liễu, thì có 42 người đem lên Banmêthuột. Đến nhà lao đêm 11-12-36, có toán lính vào bắt họ cùm. Họ không chịu, vì quen như hồi ở Lao bảo được miễn cùm, nên bị lính đánh. Họ van rầm lên, nhưng càng van càng bị đánh. Gần 20 người bị thương.

T. D. số 997, ra ngày 12-12-36, có đăng tin «chính trị phạm ở Lao bảo được đọc sách báo, còn ở Banmêthuột thì chỉ được đọc tiểu thuyết hoang đường v.v.. Nay được tin đích rằng tiểu thuyết là thứ văn chương mua vui, dầu được đọc, chớ không phải thứ hoang đường.

B. B.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP
PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Kỳ thứ tư nầy cũng vẫn phát hành có 200.000 vé, bán đã gần hết rồi, chỉ còn lại vài ba vé nữa thôi, ai muốn được dự cuộc xổ số lớn nhất tại HUẾ.
Ngày mồng 8 tháng Chạp năm Bính-Tý.
THÌ PHẢI MUA TỨC THÌ KẺO HẾT!!!

Kỳ nầy cũng vẫn 1có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Mấy số kể trên xổ xong, thì bắt đầu xổ ngay 3 LÔ LỚN:
100.000$ — 40.000$ — 20.000$
Vé cả 4 kỳ đều được dự cuộc xổ chung ấy!
Cuộc xổ số ở HUẾ tuy chưa định xổ tại chỗ nào và mấy giờ bắt đầu xổ, nhưng dù sao cũng sẽ tin công-chúng biết trước!!

PHILIPS
RADIOPLAYERS
1937
Một cái tên mới!
Một sự đổi mới cực kỳ tinh-xảo trong nghề vô-tuyến-điện của hiệu PHILIPS mà khắp hoàn cầu đang chú ý.
HỎI TẠI Socoa HUÉ
Đem máy về tận nhà dùng thử không tốn kém chi hết.

Thuốc VÕ-VĂN-VÂN Trị Sài Ghẻ Mụt Nhọt Rất Thần Hiệu

NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN — Những bịnh ghẻ ngứa, cương mủ chảy nước vàng, gãi không biết chán; trẻ con sài ghẻ đầy đầu, mọc mụt cùng mình, bấm lở ... người lớn hay con nít cùng mình nổi mụt, lỗ tai chảy mủ, chớ kin và da non bấm lở, nhức rất khó chịu mua với «NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN» giá mỗi gói 0$10, trộn sết sệt với dầu dừa mà xức thì hết ngứa và khô rụp liền.
NGOẠI KHOA VẠN AN DU — Dập thịt rách da, máu ra lai láng; bị dao mát đứt tận xương; bị đánh hay té ngã: eo lưng, bầm sưng cùng mình; vụt sổ ứng đỏ, mò đay, lác, ghẻ lớn, ghẻ nhỏ, bị phỏng lửa, hay phỏng nước sôi; miệng dộp, môi lở, lưỡi rát, dùng dầu «NGOẠI KHOA VẠN AN DU» giá mỗi ve 0$20 thoa, bóp, băng bó rất thần hiệu.
Dầu nầy lại còn kiêm trị 36 chứng phong, tay chân sưng, rút, nhức mỏi, tê bại, đau đầu, vọt (tục kêu là Hạt-tất-phong).
BÁ SANG CAO. — Các thứ ghẻ có mụt: ghẻ độc, ghẻ hờm, ghẻ lõi; ghẻ khoét, đẹp đinh, đẹp gai, dùng thứ thuốc dán đỏ nầy rất mau lành. Giá mỗi hộp: 0$10.
SƠN ĐÔNG THÁI ẤT CAO. — Các bịnh hiểm nghèo như: Ly lịch phong đàm, Hầu tỳ phong, Tét hầu, Mã đao, Ung thơ, Phát bối, Hột xoài, Ung độc, Sang độc, Hột gà, Đàn bà sưng vú: dùng một miếng thuốc dán «SƠN ĐÔNG THÁI ẤT» giá mỗi gói 0$20 thì lành liền.
Những người có mụt nhọt hoặc bị rắn, rít, bò cạp, chó mèo cắn, hoặc bị nhức mỏi hay sưng tức (tức lưng, tức ngực), hoặc bị đau bụng (đau bụng thận, bụng máu); dán thuốc nầy rất hay. Đàn bà có thai không được dán nơi bụng và dạ dưới.

Tổng-cuộc — VÕ-VĂN-VÂN — Thủ-dầu-một
Các chi điếm:
SAIGON 120, Rue d'Espagne | QUINHON Avenue Gia-Long | TOURANE Avenue du Musée | HUẾ 87, Rue Paul Bert | HANOI 86, Rue du Coton | HAIPHONG 103, Bd Bonnal

SIROP PULMO
TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$90
Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM; Tourane

Cách khai bộ đời ở Nam-kỳ

Theo lịch sử, Nam kỳ nhập vào bản đồ Việt-Nam sau hai xứ Bắc, Trung, mà về phần thuộc Pháp thì trước hơn. Những việc chánh phủ Pháp thi hành ở Nam-kỳ, việc khai bộ đời, có khuôn mẫu rõ ràng, xem bài dưới nầy thì rõ.

Người cầm quyền khai — Nam kỳ kêu Chánh Phó lục bộ, (正副錄簿) Trung kỳ trước kêu Tri bộ và dự khuyết tri bộ, sau đổi hương bộ.

CÁCH KHAI Ở NAM-KỲ

1) Khai hôn thú. — *Trừ hạng người trái lệnh mẹ cha theo nhau ngoài đàng, đến như cưới gả chánh thức thì rành lắm.*

A) Treo tờ bái nhựt (入日) trước ngày cưới 8 ngày. bên trai qua làng gái treo tờ bái nhựt tại nhà việc (maison commune. Trung kỳ kêu là nhà hội hương), trong giấy đại ý nói: « còn 8 ngày nữa tôi cưới con gái ông . . . tên là . . . ở làng . . . tổng . . . tỉnh . . . về làm vợ con trai thứ. . . của tôi tên là. . ., nên tôi tuân lệ niêm yết cho các sắc người đều hay. v. v.» giấy yết lên, hằng ngày có dân thường xuyên, dân canh canh giữ.

Ai đã kết duyên cùng cô gái ấy rồi, hoặc ai trộm thương có cùng cô ấy ăn ở nhau có bằng cớ, có muốn dành cô ta lại thì tới lột tờ bái nhựt ấy. Làng bắt hỏi duyên do, 2 bên tình êm thì thôi, không thì trình quan xử. Người lột tờ ấy đủ lẽ thì được vợ, nhà gái phải bồi lễ vật cho người chồng sắp cưới kia. Còn người ấy không đủ bằng cớ thì có tội; người chồng chánh thức cưới như thường.

B) Người cưới mời chánh lục bộ tới, làm tờ hôn thú, trước mặt hai họ. Người đứng dự khai cả 11 người, (bên trai: chủ hôn 2, chứng 2, chồng 1 mai dong 1. Bên gái: chủ hôn 2 chứng 2, vợ 1.) như lấy giấy (trích lục) thì nạp cho lục-bộ 0$20, bằng không, chỉ ký tên vào bộ thôi; sau có cần dùng. sẽ chiếu bộ sao lục. (muốn sao mấy lần cũng được, một lần phải nạp 0$20 luôn.

2. Khai sinh. — *Nam-kỳ bất cần vợ chồng cưới gả nhau, chánh thức cũng không, để con tại làng nào, lục bộ làng ấy trước vào bộ.*

Ngày khai. Đẻ con được 3 ngày đặt tên rồi khai, (cũng như hôn thú, lấy trích lục thì chịu 0$20 không thì thôi, sau có việc cần, sao lục mấy lần cũng được)

3) Khai tử. — *Bất cứ dân ở làng nào, chánh lịch hay lậu, hễ chết tại làng nào thì trình lục bộ làng ấy xét trước, chết thường thì cho liệm chôn. còn có thương tích khả nghi, trình quan sở tại về khám nghiệm. (chết bịnh mà lục-bộ sanh sự phiền dân thì có tội) Vì chánh lục-bộ có quyền ấy nên bị nhiều cái án không ngờ. Ví dụ: năm 1929 P. bị đánh chết, lục bộ ăn tiền cho chôn, năm 1930 có người tố giác, đào thây khám quả, thì lục bộ năm 1929 bị ở tù ngay. (dầu lục bộ ấy đã chết rồi cũng có án).*

Khai tử thì ghim luôn giấy thuế của người chết vào tờ khai. Khai tử cũng có phép lấy trích lục, như một bọn dân đi phương xa làm ăn, có một người chết, bọn kia cần lấy giấy trích lục, phòng khi về nhà thân quyến người ấy khỏi sanh sự.

Đó, cách khai bộ đời ở Nam kỳ đã làm rành có khuôn kiểu như thế, nên hào lý ít sách nhiễu. Còn ở Trung-kỳ mới thi hành, cả hào lý và nhân dân cũng lù mù, nên sanh mối tệ mà nhân dân than phiền luôn.

P. Đ. L.

2 người bị án vì lập ủy ban hành động

Lúc trong Nam có lập Đông-dương đại hội, thì tại Bến-lức (Nam kỳ) thầy giáo Nguyễn-v-Tiếp có cùng mấy người lập ra ấy ban hành động để hưởng ứng. Trong một buổi nhóm 18 người để trao đổi ý kiến, thì có hương chức tới giải tán nói là diễn thuyết phá rối cuộc trị an.

Rồi bọn hương chức nói khi giải tán thầy giáo Tiếp cùng đồng bọn chưởi họ thế nầy thế khác...

Việc ra tòa Trừng-trị tháng trước: Nguyễn-v-Tiếp bị 3 năm tù, Ng. v. Xiển 8 tháng tù, còn 16 người kia bị mỗi người 6 tháng tù. Tất cả chống án.

Sớm hôm 21 Décembre, tòa Phúc án Saigon đem ra xét lại, tuyên án: tha 16 người, còn Ng. v. Tiếp giảm còn 1 năm tù, Ng. v. Xiển y án 8 tháng tù.

Quanh chuyện đình công

Thợ nhà in Portail

Hôm 21 Décembre, thợ nhà in Portail ở Saigon, hơn 100 người đều nghỉ việc để phản đối sự phát tiền trễ ngày và xin tăng số lương sụt lúc trước lại. Mấy người chef equipe không hưởng ứng.

Trên trăm người gặt hái kéo nhau đi cùng đồng

Theo « *Saigon* », mới đây tại hạt Chợ Hưng Long, Hưng, Gò ông dưa, Xoài bột, tỉnh Mỹ-tho (Nam-kỳ) có trên 100 dân gặt lúa kéo nhau đi cùng đồng, đòi chủ ruộng cho thêm lúa gặt cho họ.

Chuyện ngắn

Giày nhà ngói

Cái tin bác Cho đi Saigon về đã đem lại cho Sinh một mối kỳ vọng to tác. Gác tay lên trán, Sinh ngả người nằm trên chiếc giường cũ xiêu vẹo, ôn lại cuộc đời trước của Cho cách đây mấy năm.

Anh Cho, chủ cái quán cơm ở góc làng Q. B. Anh nghiện rượu. Tiền làm bao nhiêu là cho tất cả ma men, anh không cần nghĩ đến bữa cơm sáng hay chiều của anh, bầy con anh. Công việc buôn bán anh càng ngày càng ế ẩm, chỉ vì họ ghê cái dơ bẩn chồng chất trong túp lều tranh thấp lụp sụp kia. Trông con anh ai cũng gớm guốc — một bộ xương bọc lớp da nhuộm đầy đất, khuôn mặt xanh xao, cặp đôi mắt ốc bươu, nhưng lờ đờ, như đói đã lâu, các cậu đợi mỗi cho Cho đi là xuống bếp thò bộ tay bẩn thỉu vào trách canh, xong hấp tấp đưa ngay lên mồm đầy nước giải, mũi. Không những mấy đứa con Cho thế thôi đâu, mà chính Cho, Cho cũng có thứ da nhuộm đất và bộ tay bẩn thỉu ấy. Nếu ta tò mò, để ý đến áo quần từ lúc Cho mặc đến Cho thay, tính ra cũng có ba tháng là ít. Quần nhớp, món ă . nấu dở, thành thử lâu nay không một ai vào ăn nơi Cho.

Đứng trước nạn kinh tế khó khăn ấy, Cho đành xoay phương kế khác. Cho bán cả nhà, đồ đạc, gởi bầy con cho anh em họ hàng, rồi đi thẳng vào Nam-kỳ mà Cho cho là «đất tiền», «đất bạc». Từ ấy nhẩn nay trên con đàng gồ ghề chạy quanh làng Q. B. người ta không còn nghe giọng hát rồ rồ của Cho mỗi khi Cho say đi nghiêng ngả ngoài đường.

Hai năm qua.. Hai năm lặng lẽ qua... Cả vùng Q. B. không một ai nhắc đến tên Cho. Mà có kẻ buộc mồm than: Tội nghiệp cho Cho! từ nay giờ đi phải « phơi thây nơi đất khách quê người »! — Vâng, họ yên trí Cho đã chết ở Nam-kỳ. Chẳng vậy sao hai năm không ai được tin Cho.

. . .

Những tia nắng dữ dội ném xuống cả vùng Th. A. Mấy ngọn cau lắm tắp đứng im. Hàng tre dài ủ rũ soi mình dưới hào nước tù. đợi gió. Vạn vật im lìm... Bỗng tiếng còi ô-tô rít lên, xé tan bầu không khí thanh tịnh. Xe từ từ đỗ trước nhà bác On. Lũ trẻ như hẹn nhau, ồ chạy tới coi ngắm chiếc ô tô chỉ chỗ trầm trồ. Thầm bảo nhau cho biết một cách kính cẩn: Tây! ông Tây!

Mở mạnh cửa xe, một người bận âu phục nhẩy xuống tươi cười, bước vào nhà On. Họ ngạc nhiên chả biết ông ấy định làm gì. Mà chính người nhà On cũng đứng nhìn trân. Bụng bảo dạ: có lẽ người sở Đoan, sở Kiểm lâm. Lặng lẽ... Sau một chuỗi cười, ông ấy vào nhà bảo cho mọi người biết ông chính là Cho, là anh chủ quán bẩn thỉu trước kia. Nghe đến tên Cho, mọi người như không còn kiêng nể gì ông khách ấy nữa, vùng kéo nhau vào hỏi rối rít. Cho vui vẻ kể cho mọi người nghe câu chuyện làm ăn ở Nam-kỳ. Dần mọi người cùng đi du lịch với Cho vào Nam kỳ, cái xứ dễ làm ăn, những cái đẹp, cái lạ, cái hay ở đất ấy.

. . . . . Một giẫy nhà đồ sộ nguy nga chạy dài ở góc làng. Chính nhà Cho. Cho bây giờ đã chễnh chệ ngồi trên đống bạc. Cho đã trở nên một bậc đại phú.

Nghĩ đến đây, Sinh vụt mình đứng dậy, đi bách bộ trong nhà nói lẩm bẩm: Ừ, ta quyết... Nhìn lại cái nhà tranh rách nát, chiếc giường cũ kỹ gần hư, Sinh bĩu môi khinh bỉ. Đáng lẽ giờ nầy Sinh ra đồng để cày xong sào ruộng thừa, nhưng tòa lâu cao ngất nghểu, chiếc xe kéo nhà bóng nhoáng in sâu vào trí chàng — Chàng thấy chán cái cảnh giữa đồng dưới ánh nắng cháy thiêu, mấy lâu chàng ì ạch mãi với con trâu.

Thế rồi.., một buổi trưa, sau khi bán cả ruộng nhà và cả con trâu, người bạn thân của Sinh, Sinh ra đi.. đi tìm cái giàu mà chàng đang mong ước, cái giàu mà Cho đã đè bày ra trước mắt Sinh.

Lại hai năm qua... Hai năm lặng lẽ qua... Trên con đường gò vào Q. B Sinh lại lủi thủi xách tay nải nè oải trở về. Bao nhiêu những hy vọng trước nay đã tiêu tan theo hai năm qua, hai năm mà chàng phải lặng lội, chàng phải hy sinh cả đời chàng vào nơi rừng xanh núi đỏ, mong tìm cái giàu. Chàng hối hận...

Một cơn gió thoảng qua, Sinh nẩy người như vừa ra khỏi cơn mộng, chàng vui vẻ về làng cả với cái cày, với con trâu chậm chạp.

TRIỀU-TÔN

Muốn bán

Một cái nhà lầu N° 125 quai Đông-ba Huế. Giá **1750$00.**

Hỏi tại Bản báo

Tại mỏ Bông-miêu (Quảng Nam)

Theo cuộc điều tra thì lời báo đăng trong T. D. số ra ngày 17-12 về việc bớt tiền công thợ mỏ Bông-miêu có chỗ chưa đúng. vì lâu nay thợ mỏ, thợ phụ và culi làm ở đó có nhiều hạng, theo công việc mà định tiền công, có hạng nhiều hạng ít. Gần đây không bớt tiền công, chỉ có một việc thay đổi là kể từ 1er-10-36 thì giờ làm việc tại mỏ bớt xuống 8 giờ, tại các sở ngoài bớt xuống 9 giờ. Sự bớt giờ làm việc đó đã thi hành mà không động gì đến tiền công của thợ, tiền công vẫn y nguyên như cũ.

Tin-thâm

MỘT NGƯỜI ĐIỀN CHỦ BỊ ĐỨA Ở CỦ CHÉM ĐỨT ĐẦU!

Huỳnh-như-Gia, điền chủ ở làng Châu-thới, tỉnh Sốc-trăng (Nam-kỳ), ngày 20 Décembre, bị một đứa ở củ chém đứt đầu chỉ dính vào cổ một tý da!

Nguyên nhân vì tên khách trú Trịnh Sao ở với ông Gia mấy lâu, rồi sinh ăn cắp. Ông ta đuổi, nó tức sao đó, mới thừa lúc đêm khuya cầm búa tới nhà chủ củ mà chém cho bể sọ đứt đầu, tê nhào!

Hung phạm đã bị bắt.

會 學 醫

ASSOCIATION DES AMIS DE LA MÉDECINE

HỘI Y - HỌC

Được phép hành-động do Nghị-định số 2571 ngày 14 Septembre 1936 của quan Khâm-Sứ Trung-Kỳ duyệt-y các khoản trong Điều-lệ

HỘI - QUÁN: Số nhà 124 phố Ga (Mi Foch) VINH

Thưa Ngài,

Mỗi lúc quý thể Ngài hoặc thân nhân Ngài bị ma bệnh quấy rối, ngoài thuốc Tây ra, Ngài không khỏi không nghĩ đến *Thuốc ta* được, tuy Ngài vẫn nghi ngờ tài học các ông Lang ta.

Vì sao? ấy chính là vì Ngài đã nhận thấy rằng: Thuốc ta công hiệu chẳng kém gì các thứ thuốc khác; song những ông Lang biết ứng dụng cái công hiệu của thuốc ta thì rất hiếm.

Bởi thế nên việc chấn hưng Y-GIỚI nước nhà là rất cần.

Vào hội Y-HỌC tức là:

Ngài cùng chúng tôi, Ngài giúp chúng tôi *lo toan việc chấn hưng* Y-GIỚI nước nhà. đào tạo nên những ông Lang ta biết dùng thuốc ta.

Chấn hưng Y-Giới nước nhà lại là **khuếch trương nền kinh tế** trong nước:

Xem các bản thống kê các sở Quan-thuế thời Ngài nhận thấy hằng năm, ta mua thuốc của Tàu có tới hàng triệu bạc. Những vị thuốc ta mua của Tàu phần nhiều đâu sẵn có ở nước ta cả. Ta phải mua của Tàu, không phải vì dược vật của ta kém dược vật của Tàu, nhưng chỉ vì dược vật của ta một phần chưa ai để ý tìm kiếm, một phần chưa ai cố công gây giố. g cho nhiều thêm.

Tìm các vị thuốc Nam, lập vườn trồng các cây thuốc Nam, là hai việc quan trọng trong chương trình hội Y-HỌC.

Vào Hội Y-HỌC tức là:

Ngài cùng chúng tôi. Ngài giúp chúng tôi *khuếch trương kinh-tế* nước nhà; dùng Thuốc Nam chữa người Nam.

Chấn hưng Y-giới nước nhà, **lợi-dụng Nam-dược** là hai điều kiện cần thiết cho việc thiết lập các cơ quan có tính cách từ thiện về phương diện y-tế nói trong điều lệ hội Y-Học:

Để có thầy giỏi thuốc hay, thì ai còn phải đêm ngày lo vì bệnh. Người nghèo đói cũng chẳng phải lo chạy ngược chạy xuôi để có tiền mà uống thuốc.

Vì hội Y-HỌC đã lập ban Thường trực để khám bệnh cho đơn không lấy tiền;

Vì hội Y-HỌC có trữ các thứ thuốc kinh nghiệm để phát cho kẻ nghèo cực yếu đau.

Vậy thì vào hội Y-HỌC, tức là:

Ngài cùng chúng tôi. Ngài giúp chúng tôi *lo toan một việc hợp với nhân đạo*; cứu giúp kẻ nghèo lúc ốm đau.

Vào hội Y-HỌC lại là một cách **bảo-hiểm nhân-mệnh** thích hợp với hết thảy mọi người.

Còn gì đáng lo bằng lúc yếu đau mà không biết tin cậy vào ai? Còn gì phiền, cực, nản chí bằng lúc thân nhân đã nhuợc liệt mà mình còn phải ra Bắc vào Nam tìm rước danh sư! Vào hội Y-HỌC, Ngài có sẵn bên mình một ông Lang đã tín nhiệm. Một lời nói, một bức thư gởi cho Hội Y-HỌC cũng đủ để Ngài tránh khỏi hết thảy các cuộc hành trình vất vả. Những sự tiếp cứu phiền phức.

Chương trình Hội Y-HỌC có những ý kiến ích lợi, từ thiện hợp với nhân đạo như thế; muốn thi hành được nhanh chóng, cần phải có nhiều người tán thành. Chúng tôi chắc rằng khi Ngài xét rõ tôn chỉ hội Y-HỌC, Ngài sẽ vui lòng ủng hộ và ứng tài mà vào Hội ngay.

Hội Y-HỌC có cái vinh-dự đặc sắc: phần đông các bậc hiền thức trong nước đều là hội viên hội Y-HỌC.

Vì sao?

Vì vào hội Y-HỌC, tức là:

— Giúp sự chấn hưng nghề thuốc ta — Giúp sự khuếch trương nền kinh tế, — Cứu giúp kẻ nghèo lúc yếu đau. — Bảo hiểm nhân mệnh mình và thân nhân mình.

Tóm lại vào hội Y-HỌC (1) tức là một việc **từ thiện,** một việc **ích mình mà lợi người.**

(1) Vào Chấp hành hội viên chỉ phải góp: Tiền nhập hội: 2$00, tiền quý niên: 1$20.
Vĩnh-viễn hội-viên chỉ góp một lần 20$00.
Ân-nghĩa hội-viên giúp vào quỹ hội 30$00 trở lên.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả **Alexandre Dumas** **Số 128** *Dịch - giả:* **Nam-Sơn**

— Bá tước năm nay độ bao nhiêu tuổi, con có biết không?

Bà bá tước tưởng như để ý về chỗ nầy lắm.

— Chừng ba mươi lăm, ba mươi sáu.

— Trẻ như thế sao? Không có lẽ...

Bà bá tước nói thế, là vừa trả lời An-be cũng vừa trả lời ý nghĩ của bà nữa.

— Chắc lắm, thưa mẹ. Ngài nói với con đã ba bốn lần, và nói cách như không tính toán trước: năm nọ tôi lên năm, năm nọ tôi lên mười hai; con tính lại không sai mảy may, và tính đến nay thì ngài chẳng ba mươi lăm tuổi. Mà, mẹ nhớ chớ! mắt ngài còn sáng lắm, tóc ngài còn đen lắm, trán ngài, tuy có hơi mệt, nhưng chưa có đường nhăn nào cả; thế đủ biết ngài còn trẻ chớ đã già đâu.

Bà bá tước cúi mặt xuống, trong trí đương nghĩ chuyện gì cay đắng lắm.

Bà lại hỏi tiếp:

— Ngài nhận con làm bạn?

— Con tưởng vậy.

— Còn con, con có thương ngài đến thế không?

— Con thích ngài lắm, mặc dầu Phơ-răng Ê-bi-nay nói một nói hai rằng ngài là xác ma xác quỉ gì gì.

Bà bá tước rùng mình một cái, rồi nói:

— Mẹ thường lo cho con về chuyện giao du của con, khi con còn nhỏ dại.. Bây giờ con đã khôn lớn... nhưng mẹ cũng phải nhắc lại: Con nên thận trọng...

— Con xin cám ơn mẹ, nhưng con không thấy cái hại gì trong việc giao thiệp với bá tước Mông-thế-tôn cả thảy. Ngài không đánh bạc, không uống rượu, lại giàu nức nổng...

— Phải, con nói phải, mẹ lo ngại có hơi quá đáng, mà lại đối với người đã cứu sống con nữa mới bây cho. À mà cha con tiếp đãi ngài ra thế nào? Chúng ta đối với ngài phải cho tử tế mới được. Cha con nhiều việc lo quá, thế nào cũng không khỏi có điều sơ suất.

— Cha tử tế lắm chớ, tử tế như đối bạn đã ba bốn mươi năm lận kia mẹ, có lẽ là nhờ mấy câu tâng tài tình của bá tước Mông-thế-tôn thì phải (An-be điểm nụ cười). Cha muốn giắc ngài qua Thượng-nghị-viện để nghe cha đọc diễn văn nữa kia chớ...

Bà bá tước không trả lời; bà suy nghĩ gì gắt lắm đến nỗi lần lần nhắm mắt. An-be đứng ngắm một hồi, cúi tai xuống nghe bà thở đều, rồi nhón chưn lui ra.

Bước ra ngoài phòng rồi, chàng nói:

— Thiệt quả ta nói không sai, tiếng dậy như sấm vang. Mẹ ta còn để ý đến người, thì còn ai mà không để ý đến người nữa chớ.

Chàng đi thẳng xuống chuồng ngựa có ý buồn, vì thấy xe ngựa của bá tước Mông-thế-tôn mới sắm lắm cho xe ngựa của chàng sụt xuống số hai mất. Chàng nói:

— Thiệt quả bất bình đẳng.

IV

Bẹt - tuy - xi - ô

Trong lúc ấy bá tước Mông-thế-tôn đã về đến nhà nghỉ.

Cái nhà A-ly chọn làm nhà ở cho bá tước Mông-thế-tôn ở về bên tay mặt đường Săn-Ê-li-dê, có sân, có vườn minh bạch. Giữa sân có cây đại thụ rậm rì che hết một phần mặt nhà; chung quanh cây ấy, như hai cánh tay, hai con đường đi từ ngoài cổng vào đến tam cấp lên cửa; trên mỗi nấc tam cấp có một chậu sành đầy bông. Nhà nầy, ngoài cái cổng chính ra còn một cái cổng ở phía đường Bông-ti-ơ.

Người lái xe chưa kịp gọi người gác cổng, mà cổng đã mở toang, xe chạy vào đậu chỗ tam cấp phía tả.

Liền đó có hai người ở trong nhà bước ra: A-ly cười cái cười hết sức vui vẻ, bá tước Mông-thế-tôn trả lời lại nó bằng bằng cái ngó thường; còn Bẹt-tuy-xi-ô thì cúi chào bá tước và đưa tay đỡ bá tước xuống xe.

Bá tước vừa nhảy xuống xe vừa nói:

— Cám ơn, Bẹt-tuy-xi-ô; viên lục sự ở đâu?

Bẹt-tuy-xi-ô trả lời:

— Thưa, ông đương chờ trong phòng khách.

— Còn mấy tấm danh thiệp ta bảo khắc in sau khi đã mua được nhà?

— Thưa cũng xong rồi, tấm danh thiệp in trước hết, theo lệnh của bá tước, đã đưa sang nam tước Đăng-lát, Hạ-nghị-viên, đường Sốt-xê-đăng-tanh, số 7, còn bao nhiêu thì để trên phòng ngủ của bá tước.

— Được. Mấy giờ rồi?

— Thưa bốn giờ.

Bá tước đưa nón, ba toong cho người lái xe — người Pháp - giữ, rồi cùng Bẹt-tuy-xi-ô đi vào phòng khách. Đi ngang qua phòng ngoài phòng khách, bá tước dừng lại bảo:

— Thứ đá cẩm thạch nầy không ra gì cả, ta muốn cất đi.

Bẹt-tuy-xi-ô vâng lệnh..

Như Bẹt-ti-xi-ô đã nói, viên lục đương ngồi chờ trong phòng khách.

Bá tước Mông-thế-tôn bèn hỏi viên lục:

— Ông lục sự đứng bán cái nhà ở thôn quê mà tôi muốn mua đó phải không?

Viên lục sự trả lời:

— Thưa phải.

— Khế tờ đã làm xong chưa?

— Thưa xong rồi.

— Ông có đem theo đó chớ?

— Thưa đây.

— Tốt. Mà cái nhà ấy ở chỗ nào?

Bá tước hỏi cả viên lục sự cả Bẹt-tuy-xi-ô.

Bẹt-tuy-xi-ô làm dấu trả lời: không biết.

Viên lục sự nhìn bá tước, bộ hết sức lấy làm lạ:

— Sao, bá tước không biết nhà của bá tước mua ở đâu sao?

— Không.

— Bá tước không biết nó ra sao?

— Biết thế nào được, tôi mới đến Ba-ri lần nầy là lần đầu; ở Ca-đít, tôi mới đến khi mai đây mà.

— Vậy thì nhà bá tước định mua ở Ô-tơi.

Bẹt-tuy-xi-ô nghe câu trả lời của viên lục đó tự nhiên biến cả sắc mặt, xanh như tàu lá.

Bá tước Mông-thế-tôn hỏi:

— Ô-tơi ở đâu chớ?

— Cách đây không xa mấy, ngoài Ba-ri một chút, ở giữa rừng Bô-lô-nhơ.

— Gần nhưu vậy sao? Nhưng thế thì sao gọi là ở thôn quê được? Anh Bẹt-tuy-xi-ô, sao anh lại chọn cái nhà sát bên cửa Ba-ri như thế?

— Xin bá tước chịu khó nhớ lại, bá tước không hề bảo tôi chọn cái nhà ấy...

(Còn nữa)

Nhân việc vua Edouard...

(Tiếp theo trang 1)

minh, mà kiểi bên thì phạm đến vy hiến, so sánh chỗ đó, rồi nhứt định thối vị để khỏi trái với cái hiến pháp thần thánh bất khả xâm phạm kia.

Xem đó chúng ta thấy rõ hiến pháp ở nước văn minh, có quyền vô thượng, cả vua và dân không chỉ không được xâm phạm, mà lại buộc phải ủng hộ bảo vệ cho cái quyền thần thánh đó đứng lên trên hết mọi việc. Tinh thần hiến pháp là tại chỗ đó, mà hiến pháp có hiệu lực cũng tại chỗ đó. Người ta nói «nước Anh là thủy tổ hiến pháp trên thế giới» mà xem chuyện vua Anh thối vị trên, càng thấy rõ nhân dân nước Anh trung thành với hiến pháp là giường nào!

Ký giả kể chuyện trên có hơi dong dài, không phải nói phiếm, cốt muốn cho độc giả đem tinh thần hiến pháp trên mà sánh với cái thuyết «Lập hiến» ở xứ Cổ-việt ta thường nghe bàn đến mấy năm nay.

Nước Cổ-việt ta (theo tên gọi trên lịch sử), trên ngàn năm vẫn theo chính thể chuyên chế, không ai biết hiến pháp là cái gì, mà gần 10 năm nay, trong Nam có phái lập hiến của cụ Bùi-quang-Chiêu, ngoài Bắc có thuyết «lập hiến» của ông Phạm Quỳnh (có in thành sách), ở Trung kỳ năm trên (1927-1928), viện Dân biểu cũng đã khởi vấn đề lập hiến giữa nghị trường.... Chuyện lập hiến đó vẫn đã xuất hiện trên mặt giấy, hay nói cho đúng: là món hàng ngoại hóa mới nhập cảng, còn là tiếng kèn giữa bãi sa mạc, chưa ai đếm xỉa gì đến. Song nếu như thực có phỏng theo khuôn kiểu xứ ngoài, có bản hiến pháp mà trên thì kẻ có quyền thế có thể thay đổi xâm phạm mà không có lỗi gì; dưới thì toàn dân không đủ thực lực để ủng hộ cái quyền «bất khả xâm phạm» kia, thì cái hiến pháp không cần đề đó, tưởng không có hiệu lực gì.

Vậy ai nói hiến pháp và lập hiến, nên xét tinh thần hiến pháp là thế nào, mà nhứt là hậu thuẫn và thực lực về phần nhân dân, đủ quyền mà bảo vệ cho ai cũng không được phạm đến, như cái gương nước Anh nói trên, thì mới đúng với tinh thần hiến pháp.

Không chỉ hiến pháp, luật pháp và hiệu lệnh gì mà muốn có hiệu lực được công chúng tín nhiệm, trước nhứt là phải không sai điều «tín» kia đã.

THỨC-TỰ-DÂN

"CON-CHIM"

Xem kỹ báo ngày mai sẽ rõ

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

Lần thứ 59, ngày 1er-12-1936

(Tiếp theo)

Những số sau này trúng 100$:

58 208	69 928	84 811	99 467	111 497
58 327	69 961	84 906	99 539	111 576
58 453	69 970	85 101	99 636	111 611
58 475	69 995	85 283	99 722	111 694
58 581	70 041	85 382	99 787	111 898
58 735	70 231	85 435	99 805	112 170
58 840	70 365	85 673	100 159	112 180
59 020	70 581	85 676	100 116	112 451
59 201	70 585	85 704	100 817	112 572
59 276	70 980	85 772	100 228	112 575
59 435	71 147	85 851	100 401	112 709
59 456	71 296	85 911	100 453	112 959
59 583	71 325	85 923	100 970	113 048
59 715	71 597	86 104	100 994	113 112
60 054	71 650	86 220	101 193	113 249
60 116	71 600	86 283	101 316	113 382
60 172	71 704	86 219	101 318	113 402
60 337	71 719	86 290	101 448	113 436
60 339	71 737	86 313	101 452	113 459
60 437	71 801	86 358	101 485	113 570
60 467	72 126	86 438	101 622	113 683
60 578	72 283	86 618	101 699	113 776
60 637	72 564	86 947	101 779	113 789
60 921	72 583	87 204	101 854	113 903
61 092	73 084	87 231	101 906	114 089
61 243	73 635	87 312	102 316	114 068
61 280	73 725	87 827	102 492	114 104
61 390	73 923	87 831	102 409	114 637
61 865	74 143	87 855	102 458	114 782
61 935	74 341	88 020	102 469	115 013
62 087	74 368	88 137	102 493	115 450
62 199	74 531	88 592	102 520	115 673
62 398	74 579	88 620	102 663	115 858
62 479	74 612	88 668	102 720	115 716
62 606	74 897	88 676	102 736	115 840
62 699	75 213	89 127	107 955	115 946
62 729	75 288	89 287	103 512	116 021
62 771	75 657	89 449	103 646	116 191
62 900	75 731	89 469	103 677	116 513
63 118	75 773	89 536	103 722	116 576
63 211	75 992	89 605	103 785	116 587
63 257	76 068	89 699	103 982	116 619
63 259	76 109	89 743	104 212	116 652
63 400	76 129	89 806	104 366	116 711
63 575	76 170	89 829	104 311	116 764
63 634	76 475	90 096	104 419	116 757
63 641	76 497	90 159	104 654	116 791
63 670	76 549	90 768	104 708	116 793
63 681	76 656	91 073	104 780	116 803
63 761	76 690	91 091	104 773	116 088
63 769	76 737	91 274	104 788	117 114
63 949	76 797	91 543	104 923	117 116
64 077	77 147	9 721	105 124	117 344
64 126	77 189	91 747	105 298	117 377
64 234	77 247	91 983	105 344	117 490
64 307	77 416	92 182	105 446	117 678
64 377	77 439	92 237	105 489	117 792
64 400	77 852	92 588	105 653	117 321
64 589	77 892	22 588	105 762	118 514
64 679	77 919	93 028	1 5 894	118 627
64 681	78 134	93 278	106 102	118 695
64 850	78 212	93 416	106 244	118 716
65 006	78 219	93 472	106 267	118 807
65 143	78 485	93 651	106 401	118 929
65 116	78 501	93 730	106 787	118 975
65 118	78 727	93 966	106 845	118 979
65 295	78 778	93 978	106 965	119 606
65 388	78 810	94 017	107 256	119 290
65 638	78 811	94 183	107 377	119 448
65 646	79 143	94 704	107 464	119 654
65 649	79 309	94 894	107 424	119 717
65 677	79 503	94 915	107 468	119 725
65 691	79 604	94 933	107 474	119 856
65 765	79 859	95 029	107 487	119 260
65 965	80 054	95 106	107 500	120 317
65 973	80 136	95 180	107 680	120 518
66 081	80 655	95 211	107 691	120 531
66 173	80 883	95 756	107 749	120 590
66 258	80 900	95 812	107 862	120 614
66 361	81 030	95 876	107 884	120 220
66 608	81 329	95 878	107 948	121 241
66 761	81 504	96 064	107 987	121 276
66 778	81 800	96 191	108 007	121 561
66 858	81 990	96 429	108 058	121 672
66 938	82 071	96 581	108 062	121 995
66 995	82 097	96 849	108 400	121 997
67 118	82 174	96 858	108 457	122 115
67 351	82 308	97 009	108 829	122 174
67 470	82 460	97 125	109 196	122 197
67 617	82 812	97 137	109 602	172 272
67 714	82 857	97 377	109 776	122 531
67 884	83 077	97 527	109 853	172 547
68 122	83 153	97 657	109 870	122 620
68 250	83 176	97 737	109 872	172 874
68 437	83 341	97 914	109 935	122 738
68 610	83 811	98 146	109 991	122 772
68 559	83 857	98 349	110 067	123 27
68 906	83 951	98 509	110 176	123 141
69 004	84 048	98 514	110 180	123 214
69 095	84 238	98 629	110 598	123 217
69 115	84 247	98 756	110 625	123 413
69 164	84 263	98 844	110 629	123 448
69 221	84 454	98 863	110 921	173 477
69 348	84 492	99 011	110 972	123 506
69 464	84 545	99 139	110 927	123 584
69 544	84 568	99 170	111 202	123 589
69 566	84 678	99 256	111 475	
69 608			(Hết)	

VIỆC TRONG NƯỚC

Nạn lao động

THỪA-THIÊN. — Ng. An 20 tuổi, thợ nề, người làng Trang lực, tổng Khuông phò huyện Quảng điền, đi làm công lại cho thợ Trần Đoàn, hiện lãnh ra bồ nhà thờ giáo làng Qui lai

Lúc 5 giờ chiều ngày 23 Décembre thợ An cùng các thợ khác leo lên mái nhà thờ để ngói, rồi cho thợ An bị ngói trợt té nhào lăng ty trên cao xuống bị những vôi gạch đá phá bồ ở sân chạm nhằm, lỗ trán và lăng mà bên mặt, gảy xương cườm tay bên trái, lăng đầu gối bên tay mặt và nhiều thương tích khác nữa.

Các bạn đồng nghiệp xúm lại đỡ thợ An dậy, rửa hết máu me, rồi thợ Đoàn đưa ra cho 0$20, may nhờ có thợ Lừa và Mấy thuê đò rồi thân hành dẫn thợ An lên bệnh viện cứu chữa.

Đáng thương cho tấm thân lao động! Có ai giúp trong khi đau tật này không?

P. V

Bốn chục học trò được lương phải vào nhà lưu học sinh

VINH. — Sáng hôm 17 Décembre vừa rồi, quan đốc học trường Cao đẳng tiểu học Vinh, đã kêu tên những người có đơn xin và được nhà nước cho học bổng (bourse). Tất cả gần 40 người được lương, trong có 3 học sinh đệ tứ niên và một học sinh đệ nhất niên, được toàn lương (bourse entière), nghĩa là mỗi tháng 4$ Còn bao nhiêu chỉ được một nửa lương thôi.

Ngay chiều hôm ấy, quan đốc bắt những học sinh được lương phải vào nhà lưu học sinh hết thảy. Nhiều cậu được ăn nửa lương không muốn ở trong trường, vì tính ra còn phải phụ mất 3$70.

P. V.

Tiền công hẹn mãi

NGHỆ-AN. — Luật lao động dưới chính phủ bình dân ban bố công nhân ở nhiều công xưởng và các mỏ ở Nam Bắc kỳ có đỡ hơn trước. Thế mà hiện nay ở hạt Nam đàn có mấy trăm cu li đòi tiền công cứ hẹn mãi.

Trong hồi sớm cao gạo kém, nghe tin khai mỏ trong miền, thuộc làng Xuân lâm, tổng Nam kim (Nam đàn), họ kéo nhau hàng mấy trăm đi xin làm hay lĩnh khoán. Thấy phu đông, nên chủ trả công đã hẹ mà hẹn 15 ngày mới phát một lần, chứ không phải một tuần lễ như ở nhiều nơi, đến kỳ phu đem «bông» cho cai khoán xin nhận tiền, thì cai khoán bảo đợi chủ thầu.

Tiếng ta thán nhiều. Hiện nay có một cái cầu gầm mới bắc và một cái máy lọc nước bị đập phá hư hỏng.

Mong nhà có trách nhiệm ở mỏ lưu tâm đến đình cho bầu thầu.

Dân nguyện

Nạn voi phá

QUẢNG-NAM. — Từ một tháng đến nay, voi bầy và đôi con voi đực lẻ ra phá hại vườn tược cau chuối tại làng Phước sơn, huyện Quế sơn (cách đồn Tân an 6 km) dữ quá! Nhưng dân không khiếp, vì đuổi nó không thèm chạy. Bầy voi này ở mấy cụm rừng gần bên xóm, tối thì ra; có khi đương ban ngày nó cũng ra giữa trống nữa. Hiền đó voi thường ở, năm nào cũng bị nó ra phá hại luôn!

Làng Phước sơn trước kia phồn thịnh, vì nạn sơn thú mà gần điêu tàn. Mong nhà nước cứu dân mà trừ hại ấy; vì dân gian không có súng bắn voi và không làm sao trừ được.

Dân nguyện

Mưu chiếm đất công

Chúng tôi là hào dân làng Tịnh tây, tổng Đại an, huyện Đại lộc, có việc oan ức, nhờ quí báo đăng việc sau này:

Nguyên làng chúng tôi số đinh tịch được 160 người, gồm cả 15 tộc phái, trong có tộc Trương đông đến nửa làng. Muôn sự trong làng xưa nay đều do tộc ấy chủ sự, dân làng đều biết, nhưng tộc phái ít, đành phải làm thinh. Xem việc sau này đủ rõ

Số đất công làng hiện có 37 mẫu linh lâu nay quân cấp đồng dân, các thứ lý trưởng đợ cấp từ Bảy tân đến giờ phần nhiều đều ở tay Trương tộc cả (Trương-Trí, Trương-Đảnh, Phan-Tỉnh, Trương-Hảo, Trương-Thắng). Đến năm Bảo đại thứ 3, Trương-Thắng đương thứ bị ông chú là Trương-Hữu kiện bỏ đất lậu; Trương-Thắng bị án. Trương-Hữu xin tư trương, thì hào dân chúng tôi xin để quân thắng bỏ công cho làng. Qua năm Bảo đại thứ 8, 9, thừa cơ xã hoạt đạc điền, lý trưởng Nguyễn Sâm (khác tộc, nhưng vẫn một tay do Trương tộc bọc lên) cùng với chương bộ Trương-Hòe, ủy viên Trương-Thắng, đến cụ Trương Cừ, trị quyền thông đồng khai đất ấy cho Trương-tộc 1 mẫu 5 sào, lại xung rằng các vị tiền nhân đã cúng cho Trương tộc bỏ vào tiền hiền thổ. Đạc điền chưa thành, trình lục chưa phát, lý Sâm cùng các người họ Trương bị can khoản, Phan-Ngộ mới được ra quyền triện, thừa nhận bản đồ cùng các bản thảo địa bộ đối cứu, Phan-Ngộ tuyên bố cho hào dân biết rằng tộc Trương mưu chiếm đất làng. Dân chúng tôi bèn làm đơn xin quan minh xét. Vì vậy mà Trương tộc sinh lòng hiềm oán kiếm có hiệu thưa, để cướp đất công, khoá cấp mãn trưởng, không chịu ký chỉ, dân làng chúng tôi có đơn tại huyện, mà chánh tổng Nguyễn-Cư dụng tình cố ôm tộc Trương xin bầm cử người họ ấy, để tiếm lý trưởng, ấn đến không cho làng dân chúng tôi biết.

Vậy về khoản lý trưởng làng chúng tôi, thiếu lẽ công bình, mong quan trên soi xét

Hào dân làng Tịnh tây 67 người ký tên và lý trưởng áp triện

Về tin «ân xá mà còn nỗi khổ»

QUẢNG-NGÃI. — T. D số 986 ngày thứ ba 17 Novembre 1936 có đăng cái tin «được ân xá mà còn nỗi khổ» nói ông Võ Thùng ở làng An tây (Đức phổ) được tha về gặp cơn túng thiếu, có trình làng xin ruộng không được v. v..

Nay được tin đích xác rằng ông Thùng vẫn túng thiếu, song chưa hề xin ruộng đất gì cả.

Tin thâm

Việc đắp đập với trời hạn

BÌNH-THUẬN. — Ruộng ở phủ Hàm thuận, làm cặng 2 mùa: cặng 70% lúa sớm (lúa ba thóc, ba trăng), tháng 5 ta cấy, tháng 8 gặt. Mùa lúa sớm nay này bị vạn đại hạn và thêm tim hao hết 70%, nhà làm ruộng đem thứ lúa sớm trả nợ cho điền chủ, trả lúa trai v. v.., và bán lấy bạc cấy lại lúa mùa, vì nhà nông chỉ mong lúa mùa. Thế mà lúa mùa lại hao và bị cái nạn tìm nữa!

Nguyên ở Hàm thuận có 8 cái đập: Đập Cây khế, Ô xương, Kim long, Bàu, giang, Lăng giang, Mã tiếng, Lò ô, Đồng đế Cùng bàu cát đập, nhứt là đập Cây khế, nhì Ô Xương còn ruộng nhiều và tất là điền Ô xương.

Đập chắc thì có đập Cây khế, một năm 12 tháng nước trong lưu thủy. Còn đập nào hễ trời giọt mưa chừng là ngày thì ruộng khô. Bởi vậy mỗi năm đến tháng giêng ta, thì mới viên cai đập xuất công bầu ra tu bổ đập; nhưng xuất bọ ra nhiều mua mà nhưa công lại ít; bởi cái nạn đó, hễ mưa lụt thì lở đập, nên ruộng mới khô.

Còn ruộng Ô xương có 300 nhơn khẩu mỗi thâu mỗi năm cai đập thâu tiền nước 1$50 × 300 = 450$. mỗi năm cúng đập 2 lệ 60$, lương hướng 200$. (450$ — 250$ = 200$). Năm trên cai đập Trần-hữu-Chi chăm sóc cai ngó việc đập việc nước v.v. Nên không bị cái nạn hết nước; từ ông Chi thôi làm giao cho cửu Lân, Lân giao cho cửu Thưởng đến nay thì mùa nào hễ đến tháng 10 ta thì bị cái nạn lúa chết nâng hoài, theo lệ, cai đập phải xuất tiền công bầu ra mở nước. Lệ đập Cây khế, lại thâu tiền điền hộ mỗi khẩu (1,4) là 0$38. thuế địu tiền mở nước lệ độ có 70 khẩu × 0$88 = 61$60 Và mỗi lần mở nước, lo phải xin phép quan, quan đòi cai đập Cây khế điền đình chịu tiền mở đập. chừng 15 ngày mới có nước về ruộng, thì gì lúa đương đợi nước như thế, nên 3 phần mất một còn 2. Nguyên đập Ô xương kế cận Cây khế hưởng nước rơi Cây khế, hôm tháng giêng ta vừa rồi, điền hộ lớn nhỏ có đơn kêu quan phủ T. T. L., điền đình với cai đập Cây khế, điền hộ thuận tình thêm mỗi khẩu 0$50, xuất thêm bạc công bằng của đập 50$00 đã 200$, phụ công với đập Cây khế đắp cho chắc chắn thì nước mới chảy rơi về Ô xương thường xuyên; khi ấy quan phủ có lên đập khám xét, điền tình, thì cai đập Cây khế thuận tình. Ngài có đốc sức viên Lê Thưởng lo đắp đập Kê ngãi đó, mấy tháng nay cai đập cũng bỏ qua. Thất vọng! Thành thử đến tháng 11 ta này bị đại hạn, đất cứng như gạch. Những người không làm ruộng còn than van, huống chi nhà nông, bao nhiêu mồ hôi nước mắt mà ngày nay 2 bàn tay trắng!

Dân chúng nhà nông cầu xin chánh phủ can thiệp đến tầm cái đập kể trên và mấy điều nguyện vọng dưới đây:

1) Tính sổ sách về đập Ô xương năm Bảo đại thứ 6 đến năm Bảo đại thứ 11.

2) Xuất bạc công bầu ra 200$ phụ công với Cây khế

3) Cử một viên chức coi 8 cái đập quyền hành phủ can thiệp

4) Lo thế nào cho hết cái nạn tìm.

Đại nông phu

Cuộc nội-loạn ở Tây-ban-nha

Tình hình trong nước

Madrid, 22-12 — Theo tin Chánh phủ Madrid: sau năm ngày giằng co với loạn quân, quân Chánh phủ đã bắt đầu phản công từ 24 giờ lại đây, tại nhiều nơi trên mặt trận Madrid, đánh dân hơn đi.

Trong miền Usera, mấy cái nhà bị loạn quân chiếm ở đã trở về tay quân chánh phủ.

Trong miền Carabanchel, hai quân đánh nhau nhiều trận rất kịch liệt, sau cùng loạn quân vì thiệt hại nhiều quá, phải lui.

Trong miền Humeraposuelo, quân chánh phủ lại bắt đầu kéo đến làng Boadella del-monte.

Madrid, 25-12 — Cũng theo tin chánh phủ Madrid: quân chánh phủ lại tiến thêm các km; có cuộc ném bom làm thiệt hại nhiều mạng người.

Chở máy bay vào Tây ban nha

Tétouan, 25-12 — Ngày 24 12 hồi 13 giờ, có 10 chiếc máy bay Đức từ Larache bay sang Cadix, Lại ở El Ksar, người ta thấy có 9 chiếc máy bay khác, không rõ của nước nào. Sân máy bay ở Tétouan đã dời sang Larache.

Vấn đề bất can thiệp

Londres, 22-12 — Hội đồng Bất can thiệp chưa quyết định về bức thư trả lời của hai chánh phủ Valence và Burgos về sự kiểm soát các đường giao thông với Tây ban nha. Chánh phủ Burgos (loạn quân) bác lấn các điều đề khởi kia. Hội đồng B. C. T. lại định cái nghĩa vụ cho hai chánh phủ ở Tây ban nha biết và yêu cầu trả lời lại trong 10 ngày.

Pháp, Anh rất lo ngại vì thái độ của Đức

Paris, 25-12 — Đức cứ một mực đưa quân lính sang cho loạn quân, tính số đến trên 300 000 người là ít

Trước sự hành động của Đức đó. Anh Pháp xét không thể chờ kết quả công việc của Hội đồng Bất can thiệp mà cản ngăn Đức được.

Các đại biểu của Pháp ở Berlin (Đức), Rome (Ý) Moscou (Nga), Lisbonne (Bồ đào nha) đã được lệnh vận động tăng sức bảo hộ sự bất can thiệp.

Londres, 25-12 — Phóng viên báo Times nói rằng Ngoại giao Tổng trưởng Pháp Delbos có lệnh cho Đại sứ Pháp ở Đức tin cho chánh phủ Đức biết rằng Pháp và Anh không thể dung thứ sự xâm lược Tây ban nha, và nếu Đức thiệt ra mặt trợ giúp loạn quân, thì Pháp và Anh không thể đeo đuổi theo sự bất can thiệp nữa đâu.

THƠ TÍN

Ô Nguyễn-tư Sắc, Thanh minh, Nhatrang

Ông đến tòa Sứ hoặc sở Kiểm-lâm mà hỏi thì rõ hơn

T. B.

Qui Ngài

CÓ ĐI FOIRE HANOI

XIN NHỚ

VIẾNG GIAN HÀNG

Lê - văn - Tài

82, Rue G. Guynemer SAIGON

Stand N° 16, Série «F»

Bán đủ hiệu dĩa hát:

NAM, TRUNG, BẮC, TÂY, TÀU

GIÁ THỰT HẠ

Có trên 20 thứ máy hát «DOUGLUS» là hiệu máy danh tiếng nhất, kiểu tối tân, cực đẹp, giá rẻ bất ngờ, chỉ bán hạ giá trong 15 hôm hội chợ mà thôi.

HOÀNG - VĂN - ẮP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thỉnh thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mủ hay nước đặt nó trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đẻ, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ẮP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đề như thường. chớ bản hiệu thông cáo bịa đặt nhiều lời hay về bịnh tình ra, như thế chỉ nhỏ tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã nổi tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$80, TIM-LA 2$00 1 lọ, thì mua gửi tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ

Thi-văn với thời-đại

NHÂN-TẠO-HUYẾT — BỔ-HUYẾT--SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Giá suy yếu rồi ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ Ý

CỐ-TINH BỔ-THẬN — THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sa phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi bao, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, mửa khó — đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng mị văn văn.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bửu thơ minh-ta đã dùng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI bên khoa thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT mà khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau.

«..... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt «trung sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu «rất quí như SÂM một ông v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

PHẢI LO ĐẾN TÍNH-MỆNH

Hạ thu giao tiết, chính là lúc người ta sinh bệnh sốt nóng cảm gió

THỐI NHIỆT TÁN ĐẠI - QUANG

là thứ thuốc đã trừ các bệnh cảm mạo sương gió, sốt nóng, sốt rét. như: lẫu, trúng hàn, trúng thử, công hiệu hơn hết mọi thứ thuốc khác, cam đoan trong năm mươi phát kiến công

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

TỔNG - CUỘC: 27. Boulevard TỔNG - ĐỐC - PHƯƠNG, CHỢ - LỚN — PHÂN - CUỘC: 29. PHỐ HÀNG NGANG — HANOI